TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **109**/2019/QĐST-DS	*Mỏ Cày Nam, ngày 22 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 230/2019/TLST-DS ngày 14 tháng 6 năm 2019 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Trần Thị H**, sinh năm 1968;

Địa chỉ: ấp Thới Đ, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Trần N, sinh năm 1985; Địa chỉ: ấp A, xã Đ, huyện M, tỉnh Bến Tre; Theo văn bản ủy quyền ngày 21/6/2019.

- *Bị đơn*:

1.Ông **Tạ Văn Ba N**, sinh năm 1961;

2. Bà **Nguyễn Thị N1**, sinh năm 1961;

Địa chỉ: ấp A, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Tạ Thị C, sinh 1991; Địa chỉ: ấp A, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre; Theo văn bản ngày 13/8/2019.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Tạ Văn Ba N và bà Nguyễn Thị N1 có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Trần Thị H số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng. Thời điểm trả tiền là khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn

yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2.2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Tạ Văn Ba N và bà Nguyễn Thị N1 có nghĩa vụ liên đới chịu số tiền là 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng.

Bà Trần Thị H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.725.000 (hai triệu, bảy trăm hai mươi lăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003651 ngày 14/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự (3b) ;
- VKSND huyện MCN(1b);
- Chi cục THADS huyện MCN(1b);
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- Lưu HS, VP (4b).

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Huỳnh Thị Thanh Như